

Số: 357/KH-UBND

Sông Cầu, ngày 09 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số thị trấn Sông Cầu giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030.

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 Tỉnh uỷ Thái nguyên về chương chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện Đồng Hỷ thực hiện chuyển đổi số huyện Đồng Hỷ giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 09-CTr/ĐU ngày 28/7/2021 của Đảng uỷ thị trấn Sông Cầu về chương trình chuyển đổi số thị trấn Sông Cầu giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030;

Để phong trào thi đua “**Chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến 2030**” (sau đây gọi tắt là “Phong trào thi đua”) được triển khai rộng khắp, đạt kết quả toàn diện, UBND thị trấn Sông Cầu ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả phấn đấu đến năm 2025 thực hiện phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo các mục tiêu cơ bản của Chương trình hành động số 09-CTr/ĐU ngày 28/7/2021 của Đảng uỷ thị trấn Sông Cầu về chương trình chuyển đổi số thị trấn Sông Cầu giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030. Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý Nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số của tỉnh; Phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay trong phong trào chuyển đổi số nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt đến tất cả các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã, với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực và đạt hiệu quả.

- Công tác khen thưởng đảm bảo dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, đúng theo quy định hiện hành.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số với các nghị quyết, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình mới vào sản xuất kinh doanh phát triển kinh tế số, chính quyền số, xã hội số.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số mạnh mẽ trong các cơ quan trên địa bàn xã (cơ quan xã, trạm y tế, các trường học) phát triển chính quyền số, trọng tâm là phát triển hạ tầng số, tạo lập dữ liệu mở, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, nâng cao chỉ số xếp hạng của xã về chuyển đổi số.

4. Quan tâm phát triển công nghệ số ở các lĩnh vực:

- Lĩnh vực nông nghiệp: Xây dựng, phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, chú trọng nông nghiệp thông minh. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh. Xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Xây dựng mạng lưới quan sát, giám sát tích hợp trên không và mặt đất; thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai; hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số. Tích hợp giữa sản xuất và lưu thông dựa trên hệ thống chợ thương mại điện tử, chợ thông minh và các ứng dụng logistic. Áp dụng các phương thức thanh toán thông minh dựa trên các công nghệ như: thanh toán thẻ, ví điện tử, hạn chế sử dụng tiền mặt.

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quản lý về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bản đồ số, nền địa lý quốc gia, quan trắc tài nguyên và môi trường, đa dạng sinh học. Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

- Lĩnh vực y tế: Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa; xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Lĩnh vực giáo dục: Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa; ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Ứng dụng công nghệ số để đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Xây dựng, hoàn thiện quy hoạch và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa trong lực lượng vũ trang của địa phương. Xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa trong quản lý, điều hành; chuẩn hóa hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

III. TIÊU CHUẨN THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn thi đua

a) Đối với cán bộ công chức trong cơ quan nhà nước:

- Năm 2021: 60% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*). mỗi năm tăng 15% đến khi hoàn thành 100%

- 100% chế độ báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (*trừ văn bản Mật*) được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

- 100% báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị: Thực hiện ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội. Ứng dụng công nghệ thông tin nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ số, tạo ra các sản phẩm có tính sáng tạo phục vụ nhu cầu của xã hội, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

c) Đối với các cá nhân là người lao động trong các lĩnh vực kinh tế xã hội: có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát

triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

2. Hình thức khen thưởng: Giấy khen của Chủ tịch UBND thị trấn

a) Việc xét khen thưởng hàng năm về kết quả thực hiện Phong trào thi đua do các đơn vị, các ban ngành đoàn thể bình chọn đề nghị.

b) Hồ sơ khen thưởng gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn, sau khi thống nhất với PCT UBND phụ trách văn hoá thông tin đề nghị HĐ Thi đua - Khen thưởng xét duyệt, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn khen thưởng.

3. Số lượng khen thưởng

- Hàng năm HĐTĐKT thị trấn lựa chọn 1 tập thể và 3 cá nhân tiêu biểu xuất sắc đề nghị CT UBND thị trấn khen thưởng.

- Năm 2025 tổ chức sơ kết, năm 2030 tổ chức tổng kết HĐTĐKT thị trấn lựa chọn 2 tập thể và 6 cá nhân đề nghị CT UBND thị trấn khen thưởng.

Lưu ý: Đối với các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao phù hợp với tiêu chuẩn cấp trên quy định có thể lựa chọn đề nghị cấp trên khen thưởng.

4. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Văn bản đề nghị khen thưởng kèm danh sách trích ngang, báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp xét khen thưởng

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng thị trấn trước ngày 15/12 hàng năm

5. Kinh phí khen thưởng: được trích từ kinh phí TĐKT hàng năm thị trấn Sông Cầu

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể thị trấn, các tổ dân phố căn cứ chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được giao và điều kiện cụ thể để tuyên truyền vận động các tập thể, cá nhân thi đua lập thành chuyển đổi số đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện thực hiện chuyển đổi số; gắn với các phong trào, các cuộc vận động khác do các đoàn thể đang triển khai thực hiện, tạo động lực mới cho việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

3. Giao PCT UBND thị trấn phụ trách lĩnh vực văn hoá thông tin chịu trách nhiệm:

Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Phối hợp với các đơn vị thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thị trấn.

4. Giao VP UBND thị trấn tổng hợp báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về BCĐ, tổ giúp việc BCĐ và cơ quan cấp trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thị trấn (qua Văn phòng UBND thị trấn) để tổng hợp giải quyết hoặc điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Đông Hỷ;
- HĐĐKT thị trấn;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND thị trấn;
- UBMTTQ và tổ chức CTXH;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VP UBND.

